TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 361/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 10 - 11 - 2022
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Tú.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trịnh Thị Loan
Ông Lê Xuân Thư

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Binh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa*:**
Bà Lê Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 326/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Qu, sinh năm 1993. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn 2 Tr, xã K, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn*: Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1993. Có mặt.
Địa chỉ: Thôn Nh, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/10/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án của nguyên đơn là anh Nguyễn Qu thể hiện như sau:

Anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng tự nguyện tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương vào ngày 11/9/2020, nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới, anh chị chung sống với nhau nhận thấy luôn bất đồng quan điểm sống. Thời điểm đầu năm 2022, chị Ng đề nghị ly hôn nhưng sau đó rút đơn để vợ chồng

đoàn tụ. Tuy nhiên, mâu thuẫn vợ chồng không thể hòa giải được nên nay anh Qu đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Ng.

Về con: Anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Ch, sinh ngày 21/3/2021. Anh Qu đồng ý để chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh Ch, anh sẽ cấp dưỡng nuôi cháu Ch mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Qu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa của bị đơn chị Lê Thị Ng thể hiện:

Chị Lê Thị Ng và anh Nguyễn Qu tự nguyện tổ chức cưới theo phong tục địa phương vào ngày 11/9/2020, không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi cưới về chung sống với nhau, chị Ng thấy không hợp, xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nay chị Ng nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh Qu muốn ly hôn, chị cũng đồng ý.

Về con: Chị Lê Thị Ng thống nhất anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Ch, sinh ngày 21/3/2021. Chị Ng đề nghị trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh Ch và yêu cầu anh Qu cấp dưỡng nuôi cháu Ch mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi.

Về tài sản và công nợ: Chị Lê Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản xác minh ngày 14/10/2022 tại Ủy ban nhân dân xã P và UBND xã K thể hiện: Anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng không làm thủ tục đăng ký kết hôn, anh chị có một con chung là cháu Nguyễn Minh Ch, sinh ngày 21/3/2021.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H trình bày nhận xét về trình tự thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, không công nhận anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng là vợ chồng. Về con: Đề nghị công nhận anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Ch, sinh ngày 21/3/2021. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Minh Ch cho chị Ng trực tiếp nuôi. Về cấp dưỡng: Đề nghị buộc anh Nguyễn Qu có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn

đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi. Về tài sản và công nợ: Anh Qu và chị Ng không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét. Về án phí: Đề nghị buộc anh Qu phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ.

Nguyên đơn anh Nguyễn Qu không có sự thay đổi, bổ sung, rút một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Tòa án đã thu thập tài liệu chứng cứ bằng biện pháp xác minh về tình trạng hôn nhân và nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp giữa anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng theo quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời tiến hành xác minh về việc đăng ký kết hôn của anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng.

Do anh Qu và chị Ng không đăng ký kết hôn nên thuộc trường hợp không được hòa giải về quan hệ hôn nhân. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải về quan hệ hôn nhân theo quy định tại Điều 206 của Bộ luật tố tụng dân sự và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn là anh Nguyễn Qu có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân:

Việc kết hôn giữa anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng là hoàn toàn tự nguyện, tổ chức cưới theo phong tục địa phương nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn là vi phạm Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Vì vậy, quan hệ giữa anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

Quá trình anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng chung sống không có hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Nay anh Qu đề nghị ly hôn, cần chấp nhận yêu cầu của anh, đồng thời do anh Qu và chị Ng không đăng ký kết hôn nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình, không công nhận anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng là vợ chồng.

[3] Về con: Anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng đều thống nhất có một con chung là cháu Nguyễn Minh Ch, sinh ngày 21/3/2021 nên có đủ cơ sở công nhận cháu Nguyễn Minh Ch là con chung của anh Qu và chị Ng. Anh Qu và chị Ng thỏa thuận thống nhất về

nuôi con và cấp dưỡng nuôi con, nhưng do tại phiên tòa hôm nay anh Qu vắng mặt nên không thể công nhận sự thỏa thuận của anh chị. Trên cơ sở thỏa thuận của anh chị trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy giao cháu Nguyễn Minh Ch cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, buộc anh Qu cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ng mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn là anh Nguyễn Qu phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) và phải chịu án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 271, Điều 273 và khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 9, Điều 14, Điều 15, Điều 53; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điều 24; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng.

Về con: Công nhận anh Nguyễn Qu và chị Lê Thị Ng có một con chung là cháu Nguyễn Minh Ch, sinh ngày 21/3/2021. Giao cháu Nguyễn Minh Ch cho chị Lê Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Qu có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Minh Ch cùng chị Ng mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 11/2022 cho đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Qu có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Nếu anh Qu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Lê Thị Ng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Qu.

Về án phí: Buộc anh Nguyễn Qu chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là

300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo biên lai thu số AA/2021/0011189 ngày 04/10/2022. Anh Qu còn phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Ng được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Qu được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Ngọc Tú

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thư **Trịnh Thị Loan** **Lê Thị Ngọc Tú**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Thư **Trịnh Thị Loan** **Lê Thị Ngọc Tú**